TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **307**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

V/v: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Đồng Trưng

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thảo- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 295/2020/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 11 năm 2020 về "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2020/QĐST ¯ HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020

1. Người yêu cầu:

Anh Cồ Hữu Nh, Sinh năm: 1990

HKTT và trú tại: Số 2 ngách 639/1 Bạch Đằng, phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa V liên quan:

1, Ông Cồ Hữu B; Sinh năm 1966

2, Bà Lê Thị V; Sinh năm 1965

HKTT và ở: Số 2 ngách 639/1 Bạch Đằng, phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

4, Ông Phạm Văn H Sinh năm 1950

HKTT và ở: Số 5 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Anh Cồ Hữu Nh yêu cầu xác định: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1950; HKTT và trú tại: Số 5 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Ngày 10/02/2000, bà Lê Thị V sinh năm 1965 đăng ký kết hôn với ông Cồ Hữu B sinh năm 1966 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Sơn, huyện Nam

Trực, tỉnh Nam Định. Trước khi kết hôn với ông Cồ Hữu B, bà Lê Thị V có một con riêng là Nh. Khi bà V sinh anh Nh bà V chưa đăng ký kết hôn và không hiểu biết pháp luật nên không biết việc phải đi đăng ký khai sinh cho anh Nh. Sau khi bà V đăng ký kết hôn vơi ông Cồ Hữu B, bà V và con trai là Nh sống cùng với ông Cồ Hữu B tại xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Ngày 19/12/2001 ông B với tư cách là cha anh Nh đã đi làm thủ tục đăng ký khai sinh cho anh Nh tại UBND xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định và đã được cấp giấy khai sinh mang họ, tên Cồ Hữu Nh để anh Nh đi học. Anh Nh sống cùng bà V, ông B tại nhà ở xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đến ngày 21/12/2007 thì cả gia đình chuyển khẩu đến số 2 ngách 639/1 Bạch Đằng, phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và sinh sống ổn định đến nay. Khi anh Nh trưởng thành bà V và ông B đã nói cho anh Nh về cha đẻ của anh là ông Phạm Văn H. Sau đó anh Nh và ông H đã đi làm xét nghiệm AND để xác định quan hệ cha con giữa ông Phạm Văn H và anh Nh, kết quả cho thấy anh Nh là con đẻ ông Phạm Văn H (theo kết quả xét nghiệm AND số 874IG/20/DNA ngày 14/08/2020 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ GENPLUS). Nay anh Cồ Hữu Nh làm đơn yêu cầu Tòa án: xác định ông Phạm Văn H là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh.

Sau khi thụ lý việc Hôn nhân gia đình, ngày 09/11/2020 anh Cồ Hữu Nh có đơn đề nghị về việc trưng cầu giám định AND giữa ông Phạm Văn H và anh. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã có quyết định trưng cầu gián định số 21/2020/QĐ- TCGĐ ngày 09/11/2020 trưng cầu Viện pháp y quân đội thực hiện việc giám định phân tích AND giữa ông Phạm Văn H và anh Cồ Hữu Nh. Tại kết luận giám định số HT278.20/PY-XN ngày 18/11/2020 đã kết luận: Ông Phạm Văn H là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh.

Tại phiên họp:

- Người yêu cầu anh Cồ Hữu Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu xác định: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1950; HKTT và ở: Số 5 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh

- Người có quyền lợi nghĩa V liên quan, bà Lê Thị V trình bày: Anh Nh và ông H đã đi làm xét nghiệm AND để xác định quan hệ cha con giữa ông Phạm Văn H và cháu Nh, kết quả cho thấy cháu Nh là con đẻ ông Phạm Văn H. Việc xác nhận cha con giữa ông H và anh Nh là đúng với thuần phong mỹ tục của dân tộc và pháp luật cho phép nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nh.

Người có quyền lợi nghĩa V liên quan, ông Cồ Hữu B đồng ý với ý kiến của bà V, đồng ý với yêu cầu của Anh Nh, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nh.

- Người có quyền lợi nghĩa V liên quan, ông Phạm Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, trước đó ông H đã có Bản tự khai thể hiện: Ông và anh Nh đã đi làm xét nghiệm AND để xác định quan hệ cha con, kết quả cho thấy

anh Nh là con đẻ của ông, nên ông đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên họp có quan điểm: kết luận giám định số HT278.20/PY-XN ngày 18/11/2020 của Viện pháp y quân đội- Cục Quân y đã kết luận: Ông Phạm Văn H là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh. Do yêu cầu của anh Nh xác định ông H là cha đẻ là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ngày 03 tháng 11 năm 2020 anh Cồ Hữu Nh gửi đơn đến Tòa án quận Hoàn Kiếm yêu cầu công nhận cha cho con giữa ông Phạm Văn H (cha đẻ) và anh Cồ Hữu Nh (con đẻ). Anh Cồ Hữu Nh có HKTT tại: số 2 ngách 639/1 Bạch Đằng, phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý, giải quyết việc hôn nhân gia đình là phù hợp với pháp luật và đúng thẩm quyền quy định tại khoản 10 điều 29, khoản 2 điều 35, điểm t khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

[2]. Về yêu cầu của anh Cồ Hữu Nh:

Căn cứ kết luận giám định số HT278.20/PY-XN ngày 18/11/2020 của Viện pháp y quân đội- Cục Quân y, Căn cứ vào các Điều 90 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào khoản 10 điều 29, khoản 2 điều 35, điểm t khoản 2 điều 39, các điều 361, 366, 367, 369, 370, 371 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Xét thấy: Yêu cầu của anh Cồ Hữu Nh là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Cồ Hữu Nh xác định ông Phạm Văn H là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh Cồ Hữu Nh phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 90 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 10 điều 29, khoản 2 điều 35, điểm t khoản 2 điều 39, các điều 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường V quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

I. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Cồ Hữu Nh.

II. Xác định: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1950; HKTT và trú tại : Số 5 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là cha đẻ anh Cồ Hữu Nh; sinh ngày 22/11/1990, HKTT: Số 2 ngách 639/1 Bạch Đằng, phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

III. Lệ phí việc dân sự: Anh Cồ Hữu Nh phải chịu 300.000đ lệ phí việc hôn nhân gia đình, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai số 0018019 ngày 05/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

IV. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Cồ Hữu Nh, bà Lê Thị V, ông Cồ Hữu B có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Phạm Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phạm Đồng Trưng